

Số: 311/2020/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 680/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà **Huỳnh Lê Thị Hương G**, sinh năm 1978

ĐKTT: 388H24 đường A, phường B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Người yêu cầu: Ông **Lê Sơn S**, sinh năm 1980

ĐKTT: 388H24 đường A, phường B, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Huỳnh Lê Thị Hương G và ông Lê Sơn S tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ (cũ) được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01 ngày 03/4/2003. Trong quá trình chung sống giữa bà và ông S phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Dù đã cố gắng tìm nhiều cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả. Do đó, ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Quá trình chung sống có 02 con chung là cháu **Lê Huỳnh Thiên L (nữ)**, sinh ngày 02/7/2004 và **Lê Huỳnh Thiên P (nam)**, sinh ngày 27/3/2011, các bên thống nhất bà G là người trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu ông S cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà G và ông S mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà G tự nguyện nộp thay cho ông S.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng bà G và ông S không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Lê Thị Hương G và ông Lê Sơn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung là cháu Lê **Huỳnh Thiên L (nữ)**, sinh ngày 02/7/2004 và **Lê Huỳnh Thiên P (nam)**, sinh ngày 27/3/2011. Các bên thống nhất bà G là người trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu ông S cấp dưỡng;

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông **Lê Sơn S** không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà G và ông S xác định không có.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Ông Bà Huỳnh Lê Thị Hương G và ông Lê Sơn S mỗi người phải chịu 150.000đồng, bà G tự nguyện nộp thay lệ phí cho ông S, căn trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí bà G đã nộp theo biên lai thu số 003338 ngày 27/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thì bà G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSNDQNK;
- CCTHADSQNK;
- Các đương sự;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Sử

